CTCP VITALY (UPCOM: VTA)

FireAnt

Ngày 31/03/2024	3,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	2.8%	-7.5%	-22.9%

ROE 2023: -52.5% (+/- YoY ▼ 41.9%)

	Q1/24	QoQ	YoY
DT thuần	28.7 tỷ VNĐ	▼ 0.30 ▼ 1.1%	▼ 15.4 ▼ 35.0%
LN gộp	-1.03 tỷ VNĐ	▲ 4.51 ▲ 81.4%	▼ 1.41 ▼ 372%
LN thuần	-4.04 tỷ VNĐ	▲ 5.25 ▲ 56.6%	▲ 0.07 ▲ 1.8%
LN sau thuế	-4.09 tỷ VNĐ	▲ 5.24 ▲ 56.2%	▲ 0.08 ▲ 1.9%

	2023	YoY
DT thuần	152 tỷ VNĐ	▼ 130 ▼ 45.9%
LN gộp	-10.7 tỷ VNĐ	▼ 28.6 ▼ 159%
LN thuần	-28.3 tỷ VNĐ	▼ 20.8 ▼ 278%
LN sau thuế	-28.5 tỷ VNĐ	▼ 20.8 ▼ 271%

Kết quả kinh doanh

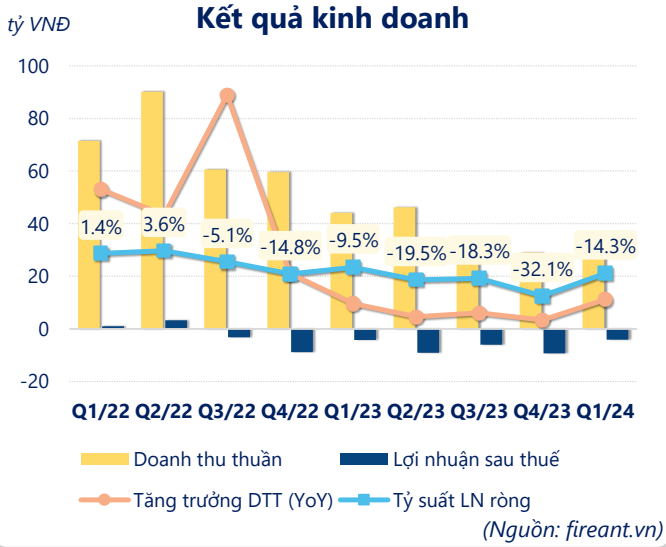

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

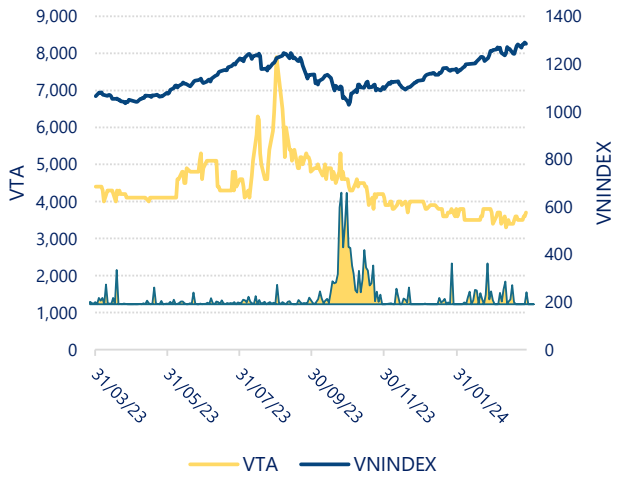

CTCP VITALY (UPCOM: VTA)

Tăng trưởng lợi nhuận

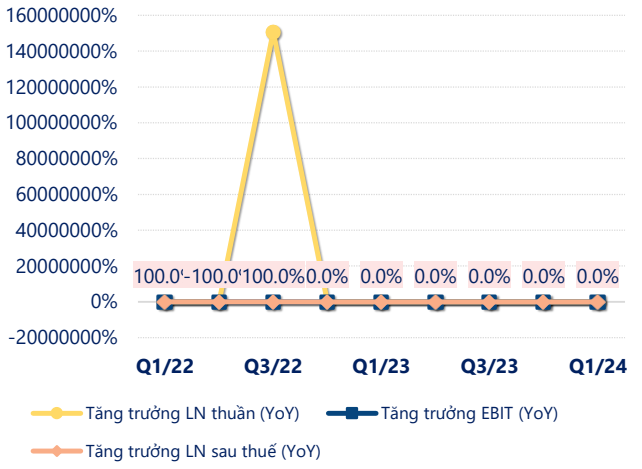

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

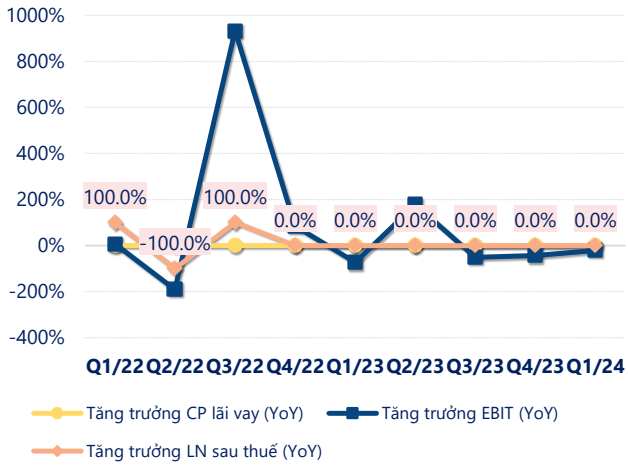

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

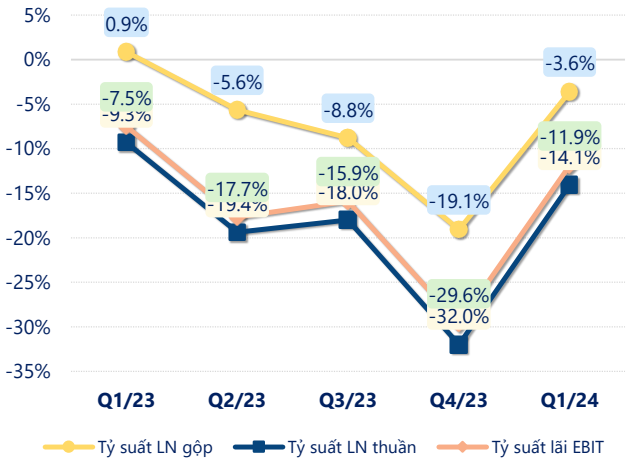

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

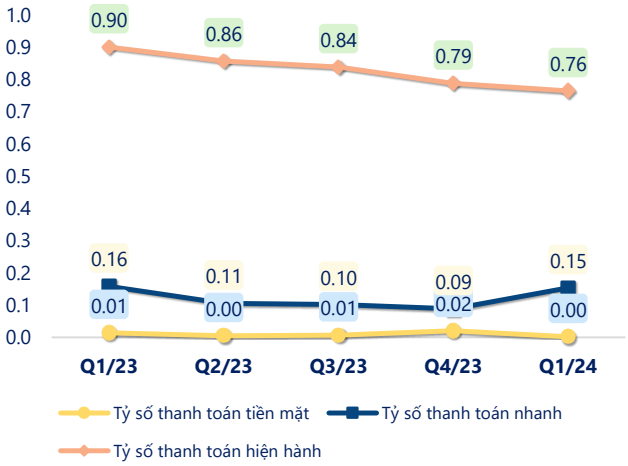

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

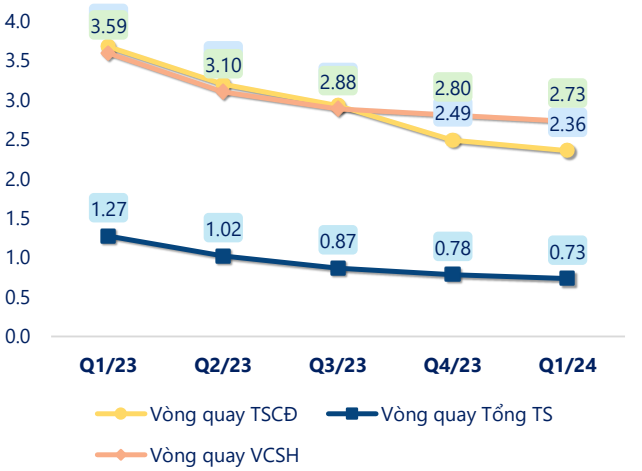

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

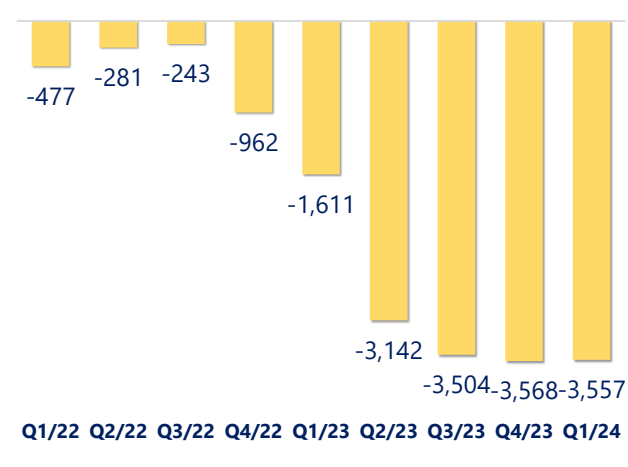

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP VITALY (UPCOM: VTA)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**28.7**	**44.1**	**-35.0%**	**152**	**282**	**-45.9%**
Giá vốn hàng bán	29.7	43.7	-32.0%	163	264	-38.2%
Lợi nhuận gộp	-1.03	0.38	-372%	-10.7	17.9	-159%
Doanh thu HĐTC	0.05	0.02	128%	0.09	0.43	-80.0%
Chi phí TC	0.68	0.86	-21.4%	3.36	2.76	21.8%
Chi phí lãi vay	0.68	0.86	-21.4%	3.22	2.32	38.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.26	1.76	-28.3%	6.88	14.4	-52.0%
Chi phí QLDN	**1.11**	**1.89**	**-41.2%**	**7.49**	**8.75**	**-14.5%**
LN thuần từ HĐKD	-4.04	-4.11	1.8%	-28.3	-7.49	-278%
Lợi nhuận khác	**-0.05**	**-0.07**	**24.5%**	**-0.24**	**-0.21**	**-14.6%**
LN trước thuế	-4.09	-4.17	1.9%	-28.5	-7.70	-271%
Lợi nhuận sau thuế	**-4.09**	**-4.17**	**1.9%**	**-28.5**	**-7.70**	**-271%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-4.09**	**-4.17**	**1.9%**	**-28.5**	**-7.70**	**-271%**

(Nguồn: fireant.vn)

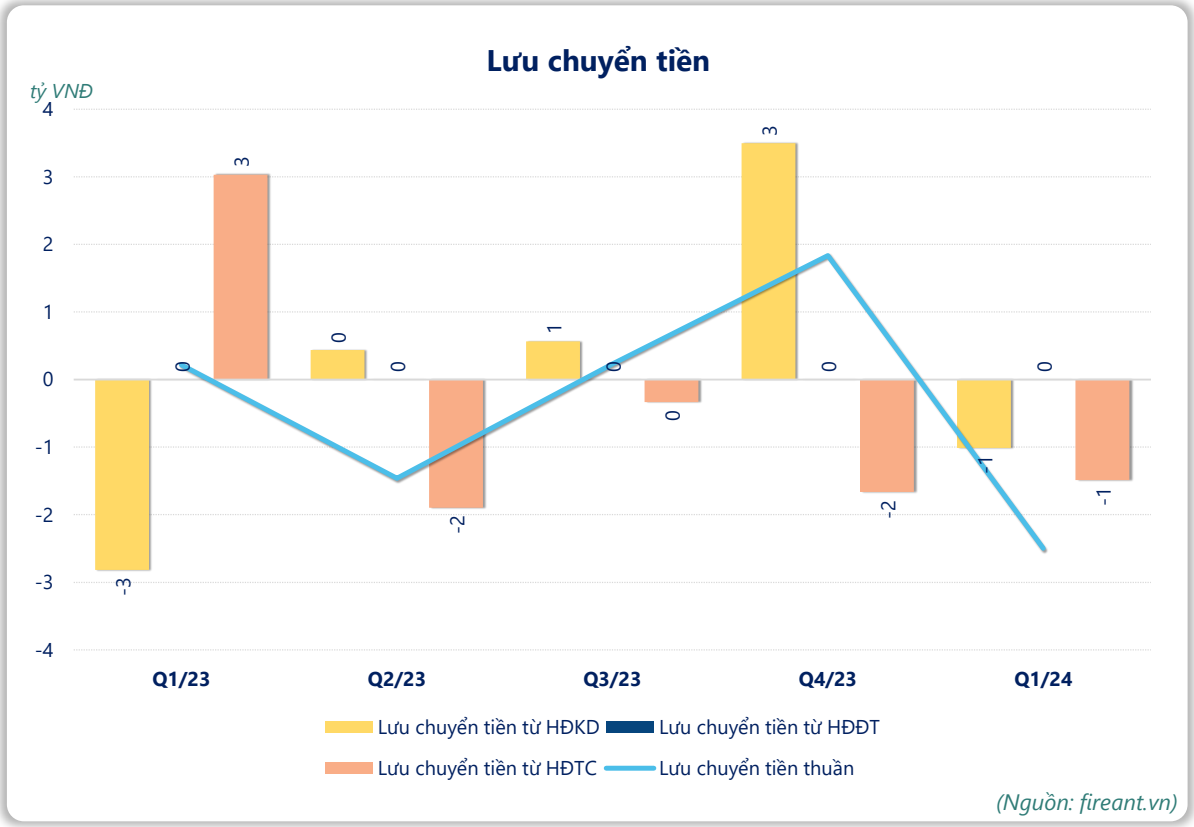

(Nguồn: fireant.vn)